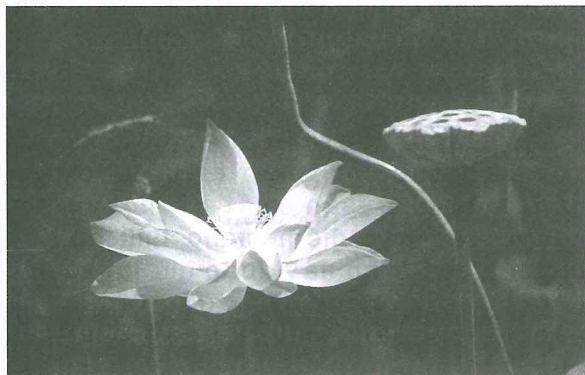


GIÁO DỤC CON NGƯỜI - NHÌN TỪ GÓC ĐỘ TRIẾT HỌC XÃ HỘI

NGUYỄN THANH *



Nhấn mạnh tầm quan trọng của sự nghiệp giáo dục, chúng ta cần lưu ý rằng: triết học xã hội mác xít vạch ra các con đường giải quyết vấn đề này dựa trên cơ sở một sự lý giải đặc thù về hiện tượng xã hội. Việc hoàn thiện hệ thống giáo dục ở đây được coi là kết quả làm chủ các quy luật mà triết học giáo dục đã phát hiện ra.

Nếu các đặc điểm của quan niệm triết học xã hội về sự hình thành cá nhân được ghi nhận bằng phạm trù “sản xuất xã hội ra con người”, thì thuật ngữ “giáo dục” được mọi ngành khoa học xã hội và nhân văn sử dụng. Do vậy một nhiệm vụ quan trọng là làm sáng tỏ những khác biệt của sự lý giải

triết học về khái niệm này, về mối liên hệ của nó với các cơ sở lý luận khác.

Cần khẳng định rằng triết học xã hội mác xít chỉ có thể xem xét giáo dục trong văn cảnh được xác định bởi khái niệm “sản xuất xã hội ra con người”. Nó được xem không phải cái gì khác như là một bộ phận, một phương diện, một khu vực, một cấp độ của quá trình sản xuất ấy.

Nếu hình thành cá nhân thể hiện là sản xuất xã hội ra con người thì giáo dục là một bộ phận của quá trình đó. Cách tiếp cận như vậy với giáo dục có một ý nghĩa quan trọng trong thời đại ngày nay bởi lẽ, mọi lĩnh vực đời sống, sản xuất xã hội đều được quản lý. Đồng thời điều này cũng ảnh hưởng đến quá trình hình thành con người. Do đó, các chính sách xã hội, chính sách kinh tế cần tập trung giải quyết các vấn đề giáo dục.

Tại sao giáo dục lại là cần thiết? Nếu diễn ra như một quá trình thì “sản xuất xã hội ra con người” không phải bao giờ cũng đảm bảo được những kết quả tích cực, vì trong xã hội không chỉ có những xu hướng và sự kiện tích cực. Con người “sản xuất” ra những quan hệ xã hội, những giá trị đạo đức nhân văn và cả những cái không nhân văn. Chúng có ảnh hưởng đến con người,

* Tiến sĩ, Chủ nhiệm Bộ môn Khoa học Mác Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, ĐH Mở TP.HCM

hình thành nên một mẫu người xác định. Như vậy, giáo dục đặt ra mục đích vô hiệu hóa, làm giảm bớt ảnh hưởng của những yếu tố tiêu cực và qua đó góp phần hình thành những phẩm chất tích cực của cá nhân.

Chúng ta xây dựng xã hội mới từ những con người mà cuộc sống đã hình thành, cho dù họ có như thế nào đi chăng nữa. Chính vì vậy mà cần tìm ra các con đường và phương tiện có thể biến mỗi người thành một thành viên xứng đáng của xã hội. Đây là một nhiệm vụ rất quan trọng của giáo dục – một quá trình tích cực, có mục đích là làm chủ mọi tình huống do chính cuộc sống tạo ra.

Sự cần thiết của giáo dục còn được quy định bởi những đặc điểm khác của kết quả “sản xuất xã hội ra con người”. Kết quả của quá trình này là lối ứng xử, lối ứng xử này có thể được xác định theo các cách khác nhau xét từ góc độ những tiền đề tâm lý của nó. Trong đó chúng ta có thể kể tới lối ứng xử theo tình huống. Kết quả của “sản xuất xã hội ra con người” cũng có thể là lập trường cá nhân, khi mà con người xác định lối ứng xử của mình nhờ xuất phát từ những định hướng giá trị của bản thân. Trong trường hợp này, hành vi của cá nhân có thể không phù hợp với những gì do hoàn cảnh quy định. Năng lực, lập trường cá nhân là trình độ phát triển cao hơn của cá nhân, song nó không phải bao giờ cũng được hình thành một cách tự phát. Chính điều này quy định sự cần thiết của giáo dục, giáo dục đặt ra cho mình mục đích là biến mỗi người thành người sáng tạo đích thực, kể cả các hành vi của mình. Nhờ giáo dục mà con người cần vượt lên trình độ ứng xử theo tình huống nhất định.

Như vậy, giáo dục phục vụ việc nâng cao cá nhân con người khi có tính đến hai khía cạnh của nó. Thứ nhất, sự phù hợp chính xác nhất với những đòi hỏi của xã hội, hình thành các đặc điểm phù hợp với các xu hướng tích cực cần thiết cho sự triển khai và hoàn thiện của chúng. Thứ hai, năng lực

phát triển hơn đối với việc tự xác định hành vi của mình, đối với những hành vi tự do, tự giác nhằm chống lại sự khôn ngoan đơn giản, ranh mãnh, trôi theo dòng đời. Do đó, giáo dục là điều kiện cần thiết để cải thiện kết quả của quá trình “sản xuất xã hội ra con người”, của sự hình thành con người trong quá trình sinh hoạt, là sự cải thiện cần thiết cho sự phát triển xã hội. Tất nhiên, nó được tiến hành vì lợi ích của xã hội hay của giai cấp. Trong điều kiện hiện nay, giáo dục cần gắn liền chặt chẽ với việc khẳng định các lý tưởng nhân văn. Kết quả của giáo dục được đánh giá từ góc độ nó đem lại điều gì cho công cuộc hiện đại hóa đất nước vì mục đích dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ và văn minh.

Cách tiếp cận triết học xã hội với giáo dục cho phép hiểu được rằng bản chất của “sản xuất xã hội ra con người” các đặc điểm mang tính nguyên tắc của quá trình này được giữ lại và bộc lộ ra trong giáo dục. Giáo dục - đó là khả năng không làm thay đổi bản chất của quá trình nêu trên mà lại chi phối nó, tác động đến nó, hoàn thiện những điều kiện diễn ra của nó, ảnh hưởng đến kết quả của nó. Tất nhiên là nhiều yếu tố đặc trưng cho sản xuất xã hội ra con người cũng thể hiện trong quá trình giáo dục, các quy luật của hoạt động giáo dục là các quy luật của quá trình chung đã được nhận thức và tự giác áp dụng. Đó là một con đường đặc biệt để phân tích hoạt động giáo dục, để dự đoán những đặc điểm tối ưu của nó – dựa trên cơ sở và nhờ làm sáng tỏ những cơ sở lý luận và phương pháp luận căn bản của triết học.

Có thể xác định các đặc điểm quan trọng nhất (xét về mặt ảnh hưởng đến phương tiện, phương pháp, con đường giáo dục) của quá trình sản xuất xã hội ra con người. Đó chính là tính chất toàn vẹn của quá trình với tư cách là quá trình hoạt động xã hội có tổ chức của con người, sự thống nhất giữa cải biến hoàn cảnh và cải biến con người, tính tích cực, tính chủ thể của cá nhân, sắc thái lịch sử

cụ thể của sự hình thành cá nhân. Đánh giá sự phản chiếu mỗi một đặc điểm ấy vào thực tiễn giáo dục là phức tạp hơn – theo tôi, nhiệm vụ này đến nay vẫn chưa được giải quyết một cách đầy đủ. Tuy nhiên, cũng có thể đưa ra một số ý kiến về vấn đề này:

Dựa vào cách tiếp cận triết học xã hội, có thể khẳng định sự quan tâm của nhà giáo dục không những tạo ra những điều kiện khách quan có ảnh hưởng tích cực đến con người mà còn đảm bảo việc lĩnh hội chúng một cách đúng đắn. Đây là một nhiệm vụ thống nhất. Việc ghi nhận yếu tố ấy là rất quan trọng đối với chúng ta hiện nay, vì một bước ngoặt mạnh mẽ trong các lĩnh vực xã hội đang diễn ra, những chương trình có quy mô lớn đang được thông qua nhằm cải thiện điều kiện lao động và sinh hoạt của con người, v.v.. Tất cả những chuyển biến tích cực ấy sẽ trở nên vô nghĩa, nếu chúng không được lĩnh hội một cách đúng đắn.

Giáo dục cần tạo ra khả năng tác động có định hướng một chiều và tính phức hợp của mọi mặt trong đời sống xã hội đến con người. Cần hình thành những điều kiện sinh hoạt xác định, tính chất hoạt động xác định. Một điều không kém quan trọng là phổ biến rộng rãi những giá trị nhân văn, là đấu tranh kiên quyết chống lại những quan điểm phản nhân văn. Cần có nhận thức biện chứng về khả năng của mọi tác động có thể đạt tới hiệu quả cao trong giáo dục. Nó không được tách biệt trong khuôn khổ một quá trình xã hội toàn vẹn, cần đưa vào hệ thống những mối quan hệ phức hợp giữa điều kiện khách quan, ý thức, quan hệ xã hội và bản thân con người. Chẳng hạn, hiệu quả của tác động về hệ tư tưởng được điều kiện khách quan chính lý, sự tác động của điều kiện này lại được ý thức giám sát. Quá trình chuyển biến trong bất kỳ lĩnh vực hoạt động nào cũng đều dẫn tới sự chỉnh lý quan hệ giữa con người với nhau, đến lượt mình, điều này lại có tác động trở lại mạnh mẽ. Kết quả là một bức tranh phức hợp về những sự lệ thuộc qua lại giữa nguyên nhân và kết

quả. Do vậy, một nguyên tắc của giáo dục là việc có tính đến những xung đột hiện có và sự tác động của chúng đến con người. Sự quan tâm đến vai trò quyết định của mâu thuẫn cần có tác động đến các phương pháp hoạt động giáo dục. Một phương tiện quan trọng của giáo dục là sự thật, tính công khai, khi ghi nhận những mâu thuẫn hiện có, chúng cho phép học được cách định hướng trong những xung đột ấy, nhận biết được những điều tiêu cực, lỗi thời... Không có cái nhìn hiện thực về xã hội chúng ta đang sống thì giáo dục cá nhân tiên tiến trong điều kiện hiện nay là không thể thực hiện tốt.

Một điều quan trọng đối với hoạt động giáo dục là nguyên tắc “con người sản xuất ra hiện thực xã hội”, sản xuất mà chủ thể là mọi tầng lớp và mọi nhóm dân cư, toàn thể xã hội, chứ không chỉ có đội quân tiên phong, đại diện của các cấp chính quyền. Cách tiếp cận đặc biệt này với hiện thực đưa các quá trình tự phát vào lĩnh vực quan tâm của nhà giáo dục cùng với những quá trình do hệ thống quản lý chi phối. Chúng có một tiềm năng quyết định đáng kể, định hướng tác động của nó là không được định trước. Điều này có nghĩa rằng niềm tin ngây thơ vào việc giải quyết dễ dàng những nhiệm vụ giáo dục dựa trên tác động “có kế hoạch” đã bị sụp đổ. Không thể khẳng định những tác động như vậy nhất thiết đem lại hiệu quả cao, tạo ra kết quả có tính chất hoàn toàn xác định.

Nguyên tắc “con người sản xuất ra hiện thực xã hội” có cả những hệ quả khác trong hoạt động giáo dục. Mối liên hệ giữa quá trình hình thành cá nhân với sự tham gia của nó vào sản xuất xã hội, vào việc cải tạo và hoàn thiện hiện thực làm cho tính chất hoạt động của con người, mối tương quan giữa các thành tố sáng tạo và thích nghi trong nó, sự tham gia vào việc thông qua các quyết định và hoàn thành chúng, mức độ can thiệp vào cuộc sống, mức độ có ý thức của cuộc sống, v.v. trở nên đặc biệt quan trọng.

Bối cảnh đó cho phép làm sáng tỏ những khả năng giáo dục to lớn của chế độ dân chủ đích thực.

Cá nhân thể hiện là chủ thể cả trong quá trình sản xuất xã hội, cũng như trong quá trình giáo dục. Một trong những hệ quả của thực tế đó là mối liên hệ khăng khít giữa giáo dục và tự giáo dục của cá nhân. Từ đó mà cần xem xét trọng tâm trong hoạt động giáo dục là không nên bắt buộc con người trở nên tốt hơn mà giáo dục cần góp phần làm cho bản thân con người xuất hiện nhu cầu phát triển, tự hoàn thiện, chỉ ra các con đường phát triển nhân cách, giải thích sự cần thiết, giá trị của nhân cách đối với cá nhân. Biện chứng của giáo dục và tự giáo dục đưa tới chỗ nhiệm vụ hình thành cá nhân được giải quyết theo con đường gián tiếp – thông qua việc hình thành những kích thích của bản thân cá nhân đối với sự tự hoàn thiện bản thân. Tất cả mọi phương pháp và phương tiện giáo dục đều cần phục vụ việc giải quyết nhiệm vụ này. Khi đó sự lựa chọn của cá nhân quy định những đòi hỏi đặc biệt đối với hoạt động giáo dục – sự tác động của giáo dục cần được bản thân con người tiếp nhận.

Với việc đưa ra một số đặc điểm của giáo dục trong lý luận triết học xã hội là điều cần được tính đến để đảm bảo tính hiệu quả của nó. Tuy nhiên, có những đặc điểm của quá trình ấy cần được xem xét một cách chuyên sâu và phân tích tỉ mỉ, tức những đặc điểm mà triết học xã hội đóng một vai trò đặc biệt trong việc làm sáng tỏ và luận chứng cho chúng, vì chúng chỉ có thể được hiểu trong văn cảnh lý luận về “sản xuất xã hội ra con người”. Trong số đó có tính chất lịch sử của giáo dục và những đặc điểm của nó gắn liền với tính chất phê phán cách mạng trong sáng tạo lịch sử của con người, trong thực tiễn quá trình sản xuất xã hội của họ.

Giống như toàn bộ quá trình sản xuất xã hội ra con người, giáo dục là cơ

chế lịch sử phát triển cá nhân của con người. Lịch sử xét về phương diện này là sự thay thế tuần tự các hình thức biểu hiện của tính chủ thể sáng tạo, các loại hình tính tích cực lịch sử cụ thể của con người. Tính chủ quan con người với một trình độ phát triển xác định, có những đặc điểm đặc biệt được tái hiện trên mỗi giai đoạn lịch sử.

Trong “Hệ tư tưởng Đức”, C. Mác đã đưa ra tư tưởng về sự tồn tại một hiện tượng như “phương thức phát triển” của cá nhân. Quả là có các phương thức khác nhau như vậy. C. Mác đã gắn sự khác nhau giữa chúng với thực tế là sự phụ thuộc của con người vào quan hệ sở hữu, vào hiện thực khách quan có thể bộc lộ trong điều kiện lịch sử khác nhau như là “sự thống trị của quan hệ và tính ngẫu nhiên đối với cá nhân”. Ông tiên đoán rằng xã hội tương lai sẽ mang theo mình sự “giải phóng khỏi một phương thức phát triển xác định của con người”⁽¹⁾. Trong quá trình phát triển của học thuyết Mác xít, nội dung của sự phụ thuộc nêu trên giữa lôgic hình thành con người và các đặc điểm của quá trình xã hội ở giai đoạn ấy được xem xét một cách toàn diện và sâu sắc. Chúng ta không những nhận thấy có các đặc điểm lịch sử cụ thể của sản xuất xã hội ra con người mà còn cả việc chúng được quy định bởi cái gì và như thế nào?

Sự hiện diện hiện tượng “phương thức phát triển” của cá nhân cho thấy cả giáo dục cũng là một hiện tượng thường xuyên biến đổi, phù hợp với thời đại của mình và do thời đại ấy quy định. Lý luận triết học xã hội về giáo dục xác định cách tiếp cận lịch sử với giáo dục. Nhiệm vụ nghiên cứu giáo dục ở đây là làm sáng tỏ những đặc điểm lịch sử chung của hiện tượng xã hội ấy và sự hiện thực hóa đặc thù của chúng trong điều kiện cụ thể. Nắm bắt được cội nguồn sâu xa tính chất lịch sử của giáo dục – các đặc điểm của tái sản xuất xã hội ra con người phù hợp với hình thức biểu hiện của tính chủ

quan người, triết học xã hội có khả năng nắm bắt được mọi biểu hiện của tính lịch sử ấy.

Như vậy, mặc dù có những con đường và phương tiện tác động bất biến đến con người, song nhiều thứ trong phương pháp tác động của giáo dục vẫn thường xuyên biến đổi theo lịch sử, vì chúng phù hợp với một “phương thức phát triển” xác định của con người. Tư tưởng này là đặc biệt quan trọng đối với nhận thức về bản chất của giáo dục. Việc tổ chức giáo dục cần tính đến những đặc điểm mang tính nguyên tắc của quá trình hình thành và giáo dục con người theo đúng nghĩa của từ này. Nhiệm

vụ cấp bách hiện nay là phát triển tính chủ quan của con người lao động và thúc đẩy quá trình ấy phát triển – đây cũng là một nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của giáo dục.

Tuy nhiên, nói về những đặc điểm mang tính nguyên tắc của giáo dục ở nước ta, cần lưu ý rằng các định hướng của nó cùng với mức độ phát triển khác nhau thể hiện ở các giai đoạn lịch sử khác nhau trong xã hội ta. Cách tiếp cận lịch sử đòi hỏi phải nhận thấy giáo dục ở mỗi thời điểm lịch sử cần phù hợp với thời đại của mình – cần phải quan tâm đến những điều kiện đặc thù của xã hội.

CHÚ THÍCH

1.C. Mác, Ph. Ăngghen. Toàn tập, t.3, tr.440.

TÓM TẮT

Cá nhân thể hiện là chủ thể cả trong quá trình sản xuất xã hội, cũng như trong quá trình giáo dục. Một trong những hệ quả của thực tế đó là mối liên hệ khăng khít giữa giáo dục và tự giáo dục của cá nhân. Từ đó mà cần xem xét trọng tâm trong hoạt động giáo dục là không nên bắt buộc con người trở nên tốt hơn mà giáo dục cần góp phần làm cho bản thân con người xuất hiện nhu cầu phát triển, tự hoàn thiện, chỉ ra các con đường phát triển nhân cách, giải thích sự cần thiết, giá trị của nhân cách đối với cá nhân.

SUMMARY

The individual is seen as the subject of the whole process of social production and of education. One of the impacts of this reality is the strong relationship between education and self-education. Here the focus of education activities should be revisited: human beings should not be forced to become better but should be made to recognize the needs for self-development and self-perfection; and should know how to build their character as well as understand the needs and value of personality.